

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NĂNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2025/HS - ST
Ngày: 24 - 3 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc San.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Mười và ông Trần Hữu Nghị.
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Hòa - Kiểm sát viên.
Ngày 24 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2025/TLST - HS ngày 28 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2025/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Minh T; Giới tính: Nam;
Tên gọi khác: Không;
Sinh ngày: 29/9/1979, tại: tỉnh Thanh Hóa;
Nơi ĐKNKTT: bản Pao, xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.
Nơi ở trước khi phạm tội: Thôn G, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;
Dân tộc: Thái; **Quốc tịch:** Việt Nam; **Tôn giáo:** Không;
Trình độ học vấn: 04/12; **Nghề nghiệp:** Làm nông;
Họ và tên bố: Lò Minh H, sinh năm 1952;
Họ và tên mẹ: Phạm Thị X, sinh năm: 1957;
Vợ: Vi Thị B, sinh năm 1991;
Con: Bị cáo có 02 người con (lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2014)
Tiền án, tiền sự: Không.
Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/12/2024, sau đó chuyển tạm giam, hiện nay đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam huyện K, tỉnh Đắk Lắk, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Minh T là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 09 giờ 30 ngày 20/12/2024, T đi bộ từ nhà mình tại thôn G, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk để tìm người bán ma túy mua về sử dụng. Khi đi bộ đến đoạn đường bê tông gần ngã tư thuộc thôn G, T gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân) đang điều khiển xe mô tô đi ngược chiều, do bản thân là người nghiện ma túy nên T nghi ngờ người đàn ông này có ma túy bán, vì

vậy khi thấy người đàn ông điều khiển xe đi chậm lại thì T gọi lại và nói “có hàng không chia cho ít” (nghĩa là có ma túy không) thì người đàn ông nói “có một ít”. T lấy trong túi ra 100.000 đồng đưa cho người đàn ông thì người này đưa lại cho T 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất rắn màu trắng là ma túy. T cầm gói ma túy thì thấy gói ma túy bị rách nên lấy trong người 01 tờ tiền Việt Nam đồng, mệnh giá 10.000 đồng đổ số ma túy vào trong tờ tiền rồi gấp lại, cất giấu vào túi quần Jean bên trái đang mặc trên người rồi đi bộ về nhà. Khoảng 10 giờ 30 phút, khi đi được một đoạn khoảng 10m thì bị Công an xã E kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ trong túi quần Jean bên trái của T đang mặc chất rắn màu trắng là ma túy được gói trong tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số: 790/KL-KTHS ngày 20/12/2024, của phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận: Chất rắn màu trắng bên trong 01 (một) tờ tiền Việt Nam đồng, mệnh giá 10.000 (mười ngàn đồng) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2212 gam, loại Heroine (H), có tên khoa học là D.

Cáo trạng số 14/CT - VKS ngày 26/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng truy tố bị cáo Lò Minh T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Minh T từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy 0,1845 gam Heroine (Mẫu vật hoàn lại sau giám định); Tịch thu, sung công quỹ số tiền 10.000 đồng là tiền bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm, bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như diễn biến hành vi mà Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cơ bản phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 20/12/2024, tại thôn G, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk Lò Minh T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,2212 gam ma túy, loại Heroine.

Hành vi của bị cáo Lò Minh T đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là hoàn toàn có căn cứ.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Hành vi phạm tội do bị cáo Lò Minh T thực hiện có tính nguy hiểm cho xã hội. Bởi vì hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng rất xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Chính vì vậy việc xử lý nghiêm khắc bị cáo bằng pháp luật hình sự là hoàn toàn cần thiết và thỏa đáng, vì như vậy không chỉ có tác dụng trừng trị, cải tạo giáo dục bị cáo mà còn có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung trong cộng đồng. Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo việc cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo đã tỏ ra thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và đang mắc bệnh hiểm nghèo (Bị nhiễm HIV). Hội đồng xét xử sẽ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi ấn định mức hình phạt cụ thể.

[5]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, cần chấp nhận

[6]. Về biện pháp tư pháp:

- Đối với 0,1845 gam ma túy, loại Heroine (mẫu vật còn lại sau giám định): Đây là vật nhà nước cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 10.000đ thu được từ bị cáo: Đây là tiền bị cáo dùng thực hiện hành vi phạm tội, nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7]. Về án phí: Do xác định hành vi của bị cáo là phạm tội và phải chịu hình phạt nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lý do trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lò Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”
Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:
Xử phạt bị cáo Lò Minh T 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt, ngày 20/12/2024.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- + Tịch thu, tiêu hủy 0,1845 gam Heroine (hoàn lại sau giám định);
- + Tịch thu, sung công quỹ số tiền 10.000 đồng là tiền bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

(Vật chứng đã được Cơ quan cảnh sát điều tra chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Năng theo Biên bản giao nhận ngày 26/02/2025).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Lò Minh T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Công an huyện Krông Năng;
- THADS huyện Krông Năng;
- Bộ phận THAHS;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

BÙI NGỌC SAN